

QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước Năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Hội đồng Trường Mầm non Nam Hùng

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Trường Mầm Non Nam Hùng (theo biểu 03 đính kèm)

Điều 2. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai:

Niêm yết tại bảng công khai tài chính của nhà trường;

Đăng tải trên website của trường Mầm non Nam Hùng.

2. Thời gian công khai: 30 ngày, kể từ ngày 03/03/2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Bộ phận kế toán, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng TC-KH;
- PGDDT;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Thuý Hằng

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MNNH ngày 15/03/2024 của trường MN Nam Hùng)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

DVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (Nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp NS phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí.....				
	Lệ phí.....				
2	Phí				
	Phí.....				
3	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				
4	Thu sự nghiệp khác				
II	Chi từ nguồn thu được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp từ nguồn học phí				
2	Chi quản lý hành chính				
3	Chi sự nghiệp khác				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí.....				
2	Phí				
	Phí.....				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4.244.800.000	4.244.800.000		
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.244.800.000	4.244.800.000		
1	Chi quản lý hành chính				
1,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2,1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2,2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2,3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.244.800.000	4.244.800.000		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.911.905.000	3.911.905.000		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	332.895.000	332.895.000		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
					
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Nam Trục, ngày 15 tháng 03 năm 2024



Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Thuý Hằng